TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hồng Sơn;

2. Bà Đoàn Thị Ánh Tuyết.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tuấn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Trương Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị D, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã F, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã F, huyện D, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/6/2017 và quá trình hòa giải, nguyên đơn bà Võ Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị D và ông Huỳnh Văn C tự nguyện tìm hiểu, được cha mẹ hai bên đồng ý, có tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 2005. Ngày 07/6/2008, bà D và ông C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã F, huyện K (Nay là huyện D), tỉnh Bình Dương.

Thời gian đầu, bà D và ông C chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn lại tình cảm. Bà D và ông C không còn sống chung với nhau từ năm 2016. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà D yêu cầu được ly hôn với ông C.

Về con chung: Bà D và ông C có hai người con chung tên Huỳnh Thị Du M, sinh ngày 26/10/2006 và Huỳnh Võ Tấn P, sinh ngày 28/3/2012. Khi ly hôn, bà D yêu

cầu ông C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai người con chung và bà D không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/7/2017, bị đơn ông Huỳnh Văn C trình bày:

Ông C thống nhất phần trình bày của bà D về thời gian tìm hiểu, kết hôn và sống chung. Trước yêu cầu xin ly hôn của bà D thì ông C đồng ý.

Về con chung: Ông C thống nhất với bà D có hai người con chung tên Huỳnh Thị Du M, sinh ngày 26/10/2006 và Huỳnh Võ Tấn P, sinh ngày 28/3/2012. Khi ly hôn, ông C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và ông không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải nguyên đơn chấp hành đúng các quy định theo giấy triệu tập của Tòa án còn bị đơn vắng mặt. Tại phiên tòa, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[2] Bà Võ Thị D có đơn yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn C và hiện nay ông C đang cư trú tại tổ A, ấp B, xã F, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn ông C có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị D và ông Huỳnh Văn C tự nguyện tìm hiểu, được cha mẹ hai bên đồng ý, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã F, huyện K (Nay là huyện D), tỉnh Bình Dương ngày 07/6/2008, đây là hôn nhân hợp pháp.

[5] Theo bà D, quá trình chung sống hai người thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tình cảm không còn. Từ năm 2016 đến nay, bà D và ông C không còn sống chung và cũng không có biện pháp hàn gắn lại tình cảm.

[6] Tại biên bản xác minh ngày 04/7/2017 do Trưởng ban điều hành ấp B, xã F cung cấp: Bà D và ông C sau khi cưới thời gian đầu chung sống hạnh phúc, khoảng ba năm gần đây thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mẫu thuẫn giữa bà D và ông C thì ban

điều hành ấp không rõ. Quá trình chung sống, bà D và ông C có hai người con chung, bà D đã không còn chung sống với ông C từ năm 2016 cho đến nay.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân phải được xây dựng trên tình yêu thương, trách nhiệm, nghĩa vụ, sự quan tâm, chăm sóc nhau. Bà D và ông C xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà D yêu cầu ly hôn với ông C là có cơ sở, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[8] Về con chung: Bà D và ông C thống nhất có 02 con chung tên Huỳnh Thị Du M, sinh ngày 26/10/2006 và Huỳnh Võ Tấn P, sinh ngày 28/3/2012. Khi ly hôn, bà D và ông C thống nhất ông C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 người con chung và bà D không cấp dưỡng nuôi con. Tại bản tự khai ngày 13/7/2017, cháu M có nguyện vọng trường hợp bà D và ông C ly hôn thì muốn được sống cùng ông C nên Hội đồng xét xử giao cháu M và cháu P cho ông C trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[9] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà D và ông C thống nhất bà D không phải cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Đối với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bà Võ Thị D phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Võ Thị D đối với ông Huỳnh Văn C.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị D được ly hôn với ông Huỳnh Văn C.

1.2. Về con chung: Ông Huỳnh Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai người con chung tên Huỳnh Thị Du M, sinh ngày 26/10/2006 và Huỳnh Võ Tấn P, sinh ngày 28/3/2012; bà Võ Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Võ Thị D và ông Huỳnh Văn C đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được

ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Võ Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0016504 ngày 21/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã F;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thế Chính

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Sơn Đoàn Thị Ánh Tuyết Hồ Thế Chính